Họ tên: …….

BÀI 23: NHÂN SỐ THẬP PHÂN VỚI 10; 100; 1 000 HOẶC VỚI 0,1; 0,01; 0,001;…

Bài 1. Chọn đáp án đúng

a) Đáp án của phép tính 8,5 × 0,1 là ?

A. 8,5 B. 8,05 C. 0,85 D. 85

b) 0,67 × 100 = ?

A. 6,7 B. 6,07 C. 67 D. 0,67

c) 672,27 x 100 = ?

A. 67227 B. 67,227 C. 6722,7 D. 0,67227

d) 3,7 x 0,001 = ?

A. 0,037 B. 0,0037 C. 370 D. 3700

Bài 2. Điền vào chỗ trống

20,7 → × 100 → ☐ → × 0,1 → ☐ → × 0,001 → ☐ → ×100 → ☐

Bài 3. Đúng ghi Đ, sai ghi S

a) Muốn nhân một số thập phân với 0,1; 0,01; 0,001;… ta chuyển dấu phẩy của số đó lần lượt sang bên phải một; hai; ba … chữ số.

b) 10,4 mm = 1 040 cm

c) 35,1 x 0,01 = 0,351

d) 55,340 × 1 000 = 55 340

Bài 4. Số ?

a) 67,12 kg = …….. g b) 45,7 tạ = …….. yến c) 10,15 l = …… ml

d) 4,05 cm = …….. mm e) 12,5 dm = ……..cm g) 7,7 km = …….. m

LIVEWORKSHEETS